

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày 01 – 11 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Châu Trung Trực

Ông Thái Hoàng Bo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm D tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 27 tháng 10 và 01 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Nguyên S, sinh năm 2001, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Hoàng C và bà Hoàng Ngọc Ng; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam kể từ ngày 06/9/2022, đến ngày 28/9/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay. (có mặt)

**- Bị hại:**

1. Ông Hứa Hoàng C, sinh năm 1961, cư trú tại: Ấp Tân Thới A, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C: Bà Hoàng Ngọc Ng, sinh năm 1961, cư trú tại: Ấp Tân Thới A, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

2. Bà Hoàng Ngọc Ng, sinh năm 1961, cư trú tại: Ấp Tân Thới A, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/9/2022, Hứa Nguyên S cùng bạn gái là Đặng Tố Nh đi bộ từ nhà của S qua nhà anh Hứa Phi V (anh em chú bác ruột với S) để uống rượu. Đến 22 giờ cùng ngày S cùng bạn gái trở về nhà ngủ.

Đến 23 giờ cùng ngày, S đi lên tử quần áo ở căn nhà giữa để lấy quần áo. Khi đến tử thấy chiếc xe mô tô Airblade biển số 69R1 – 1918 của ông Hứa Hoàng C (cha ruột của S) đậu trước cửa tử, do không mở tử được nên S dùng tay cầm yên xe kéo xe ra thì khóa cốp mở ra. Lúc này, S đưa tay phải vào cốp đựng ví da của ông C nên mở ra thì phát hiện bên trong ví có nhiều cọc tiền, S lấy 02 cọc tiền polime, mệnh giá 500.000 đồng với tổng số tiền 90.000.000 đồng, sau đó bỏ ví da trở lại cốp xe. S đem 02 cọc tiền lấy được ra gốc cây mắm cách nhà khoảng 41m cất giấu rồi đi vào nhà ngủ. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày ông C mở cốp xe kiểm tra thì phát hiện mất 02 cọc tiền nên kêu S để hỏi nhưng S không thừa nhận. Sáng ngày 04/9/2022 ông C trình báo với công an xã, qua làm việc S thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của ông C và giao nộp lại số tiền 90.000.000 đồng cho Công an xã Tạ An Khương Đ.

Bà Hoàng Ngọc Ng đã nhận lại số tiền 90.000.000 đồng; về trách nhiệm hình sự yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm D truy tố Hứa Nguyên S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội và trình bày ý kiến tranh luận: Vào lúc 23 giờ ngày 03/9/2022, Hứa Nguyên S đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Hứa Hoàng C số tiền 90.000.000 đồng.

Do đó, Kiểm sát viên đề nghị xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng truy tố và tuyên bố bị cáo S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S mức án từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Ng và ông C đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Hứa Nguyên S thừa nhận hành vi phạm tội, xin hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 23 giờ ngày 03/9/2022, Hứa Nguyên S đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Hứa Hoàng C số tiền 90.000.000 đồng.

Theo Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*c. Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”*

Hành vi của bị cáo Hứa Nguyên S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D truy tố bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Đầm D tình hình diễn biến của tội phạm đang có chiều hướng gia tăng, nhất là các tội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang, bất ổn trong cuộc sống và sinh hoạt của người dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông, bà nội là ông Hứa Ngọc Huỳnh và bà Bùi Kim Hoa là người có công trong kháng chiến chống Mỹ được tặng Huân chương nên cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Với tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét quan hệ giữa bị cáo với bị hại thì bị cáo là con ruột của bị hại, bị cáo không có ý thức phạm tội từ trước mà khi thấy có xe mở lên bị cáo thấy có tiền trong bóp nên nhất thời phạm tội, bị hại có đơn xin cho bị cáo hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, có các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có đủ các điều kiện được hưởng án treo. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo chấp hành án có điều kiện, cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hứa Hoàng C và bà Hoàng Ngọc Ng đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hứa Nguyên S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Nguyên S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hứa Nguyên S cho Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hứa Nguyên S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm D;
- Công an huyện Đầm D;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đầm D;
- Chi cục THADS huyện Đầm D;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Huỳnh Ngọc Mai**